

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp CĐT 5 K10 Mã lớp học 28,943 Thực hành

Môn học: CMH30 Truyền động khí nén thủy lực

Giáo viên: Trần Trọng Dũng

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 15/11 đến 15/12/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182739	Chu Hoàng Anh	04/07/2000	8		<u>anh</u>	
2	CD183161	Phạm Đức Anh	15/09/1998	7		<u>Anh</u>	
3	CD183108	Trần Quang Anh	27/12/2000	00			HL
4	CD183121	Nguyễn Quốc Đăng	12/01/2000	7		<u>Đăng</u>	
5	CD183067	Đỗ Thành Đạt	12/12/2000	00		<u>Đạt</u>	HL
6	CD182882	Lê Tuấn Đạt	03/11/2000	7		<u>Đạt</u>	
7	CD183057	Nguyễn Viết Đạt	06/08/1997	8			
8	CD181472	Đỗ Văn Doanh	28/02/2000	7		<u>Doanh</u>	
9	CD183070	Cao Sỹ Đức	02/12/1999	7		<u>Đức</u>	
10	CD182708	Nguyễn Việt Đức	05/01/1999	7		<u>Đức</u>	
11	CD172949	Lê Mạnh Dũng	04/12/1999	00			HL
12	CD182935	Nguyễn Hữu Dũng	12/02/2000	7		<u>Dũng</u>	
13	CD182957	Nguyễn Ánh Dương	20/06/2000	7		<u>Dương</u>	
14	CD182879	Phạm Thành Duy	14/06/2000	7		<u>Duy</u>	
15	CD182656	Nguyễn Danh Việt Hoàng	02/07/2000	7		<u>Hoàng</u>	
16	CD183094	Hoàng Văn Hùng	10/08/1999	7		<u>Hùng</u>	
17	CD182705	Đỗ Khắc Khải	28/07/2000	8		<u>Khải</u>	
18	CD182850	Hoàng Văn Khanh	01/06/2000	7		<u>Khanh</u>	
19	CD182920	Long Văn Khanh	15/04/2000	7		<u>Khanh</u>	
20	CD182941	Trương Minh Khoa	20/09/2000	7		<u>Khoa</u>	
21	CD182699	Vũ Minh Khương	12/04/2000	8		<u>Khương</u>	
22	CD182904	Nguyễn Công Linh	07/12/2000	8		<u>Linh</u>	
23	CD182766	Nguyễn Văn Linh	23/05/2000	8		<u>Linh</u>	
24	CD182839	Đặng Thế Long	01/04/2000	8		<u>Long</u>	
25	CD182817	Tăng Xuân Long	29/07/2000	9		<u>Long</u>	
26	CD182874	Vũ Đức Mạnh	25/06/2000	7		<u>Mạnh</u>	
27	CD183056	Nguyễn Đức Minh	18/08/2000	7		<u>Minh</u>	
28	CD183059	Đỗ Thanh Phong	19/02/2000	7		<u>Phong</u>	
29	CD183188	Phan Văn Phú	11/04/1995	7		<u>Phú</u>	
30	CD182670	Phan Văn Phước	24/01/1999	6		<u>Phước</u>	
31	CD182977	Hoàng Minh Quang	18/07/1998	7		<u>Quang</u>	
32	CD182997	Phùng Văn Quang	14/12/2000	7		<u>Quang</u>	
33	CD182954	Phạm Trung Sơn	02/01/2000	00			HL
34	CD182768	Lý Hồng Tài	22/08/1999	6		<u>Tài</u>	
35	CD182624	Ngô Quang Thái	05/12/2000	6		<u>Thái</u>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182940	Nghiêm Đình Thắng	17/05/2000	6		Thắng	
37	CD182665	Nguyễn Trọng Thắng	12/04/1998	8		Thắng	
38	CD182700	Phan Quang Thắng	14/04/1999	ao			HL
39	CD182988	Hồ Sỹ Thành	31/07/2000	7		Thành	
40	CD182868	Giáp Đức Thiện	25/11/2000	7		Thiện	
41	CD182828	Đoàn Văn Trí	13/07/2000	7		Trí	
42	CD182902	Phan Văn Trí	04/04/2000	7		Trí	
43	CD182718	Lê Anh Tú	09/05/2000	8		Tú	
44	CD182664	Nguyễn Văn Tú	13/10/2000	8		#	
45	CD182841	Lê Khắc Tuấn	01/09/2000	8		Tuấn	
46	CD182853	Phạm Văn Việt	09/09/2000	7		Việt	
47	CD183115	Vũ Đình Việt	12/06/2000	6		Việt	

Tổng số SV tham gia thực hành.....42.....
Số sinh viên đạt:.....42.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....24/7/2020.....
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Trần Trọng Dương

Trần Trọng Dương

TRƯỞNG KHOA

Chu Nhiệm Khoa

CHU NHIỆM KHOA
PCS. Tăng Huy